

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 407/2021/HS-PT

Ngày 03 - 6 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Phạm Năng Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Th Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 364/2021/HSPT ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HSST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân quận X, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 tại Hà Nội; giới tính: nam; nơi cư trú thôn Đan Viên, xã C, huyện Th, Hà Nội; nghề nghiệp không; Trình độ học vấn 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Tr (đã chết) và bà Vũ Thị ; tiền án, tiền sự không; về nhân thân (Ngày 02/03/2021, Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”); Bị bắt ngày 15/12/2020, tạm giữ ngày 15/12/2020, tạm giam ngày 24/12/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại không kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 126, phố Tây Sơn, phường Q, quận Đ, Hà Nội; Chỗ ở: Số 55, đường Nguyễn Trãi, phường Kh, quận X, Hà Nội;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận X và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận X, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H không có nghề nghiệp, cần tiền chi tiêu cá nhân nên đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản để lấy tiền tiêu xài. Để phục vụ mục đích của mình, Hà sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cài đặt ứng dụng chỉnh sửa ảnh có tên “Logo maker” để tạo ra bức ảnh thể hiện nội dung giống bức ảnh giao dịch chuyển tiền thành công qua ứng dụng Internet Banking trên điện thoại di động để tạo lòng tin cho người khác nhằm chiếm đoạt tài sản.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/12/2020, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng, BKS 29V7 - 028.34 đến cửa hàng kinh doanh vàng bạc tại địa chỉ số 55 đường Nguyễn Trãi, phường Kh, quận X, Hà Nội gặp bà Nguyễn Thị Th là chủ cửa hàng hỏi mua vàng. H nói dối bà Th là cần mua 08 chỉ vàng 9999 để mừng đám cưới. Bà Th yêu cầu H phải thanh toán số tiền 43.600.000 đồng (tương ứng giá 5.450.000 đồng/1 chỉ vàng 9999). H nói với bà Th không có tiền mặt nên thanh toán chuyển khoản và đề nghị bà Th cung cấp số tài khoản ngân hàng để Hà chuyển khoản. Bà Th đồng ý và cung cấp tài khoản số 100000691208 bà Th mở tại Ngân hàng Viettin Bank cho H. H đã sử dụng điện thoại di động Iphone của H, mở ứng dụng chỉnh sửa ảnh “Logo maker” điền thông tin số tài khoản, tên chủ tài khoản, số tiền chuyển khoản, tạo ra một bức ảnh có nội dung giao dịch chuyển số tiền 43.600.000 đồng thành công qua tài khoản ngân hàng cho bà Th, sau đó đưa ảnh cho bà Th xem nhưng thực tế, H không chuyển tiền như nội dung bức ảnh. Bà Th tin tưởng nên đã đồng ý giao vàng cho H. Do tại thời điểm đó, giá vàng mới cập nhật là

5.550.000 đồng/1 chỉ vàng 9999 nên bà Th thông báo số tiền H phải trả để mua 8 chỉ vàng là 44.400.000 đồng. Với số tiền đã chuyển khoản, bà Th chỉ đồng ý bán cho H 7,5 chỉ vàng và sẽ trả lại cho H 1.975.000 đồng tiền thừa sau khi bà nhận được tiền vào tài khoản. Bà Th đã giao cho Hà 7,5 chỉ vàng và yêu cầu H viết 01 giấy biên nhận với nội dung H nhận của bà Th 7,5 chỉ vàng và cam kết chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của bà Th. Sau đó Hà bỏ đi và đem vàng bán cho các cửa hàng khác nhau. Cụ thể, tối ngày 12/12/2020, H bán 02 chiếc nhẫn, mỗi chiếc 01 chỉ vàng tại một cửa hàng vàng trên phố B, quận K, Hà Nội (hiện không xác định được địa chỉ cụ thể) được số tiền 10.040.000 đồng ; Sáng ngày 13/12/2020, Hà bán 02 chiếc nhẫn, mỗi chiếc 01 chỉ vàng cho anh Đào Duy Kh, nhân viên cửa hàng vàng Bảo Tín Mạnh Hải, địa chỉ số 15, đường Q, phường Q, quận H, Hà Nội, được số tiền 10.530.000 đồng và bán 02 chiếc nhẫn (mỗi chiếc nhẫn 01 chỉ vàng) cho anh Nguyễn Đình L là nhân viên Trung tâm vàng bạc đá quý quận H (địa chỉ : số 10A, đường Q, phường Q, quận H, Hà Nội) được 10.434.000 đồng; bán 03 chiếc nhẫn, mỗi chiếc 0,5 chỉ vàng cho anh Đinh Nguyễn Minh Quý, nhân viên cửa hàng vàng Hải Liên, địa chỉ : số 14B, đường Q, phường Q, quận H, Hà Nội được 7.680.000 đồng. Tổng cộng số tiền H bán 7,5 chỉ vàng của bà Th được 38.684.000 đồng. Số tiền này H đã ăn tiêu cá nhân hết.

Tối ngày 14/12/2020, H đến cửa hàng vàng tại số 206 Nguyễn Lương Bằng, phường Q, quận Đ, Hà Nội mục đích để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn như trên nhưng chưa kịp thực hiện thì bị chủ cửa hàng vàng là chị Lưu Thị Vân A là con gái bà Th nhận ra nên đã giữ lại, gọi bà Th đến và đưa H đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 21/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận X kết luận : 06 nhẫn trơn vàng 9999, mỗi nhẫn là 01 chỉ vàng, 03 nhẫn trơn vàng 9999 mỗi nhẫn 0,5 chỉ vàng, tổng cộng là 7,5 chỉ vàng 9999 có tổng giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 40.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không thu hồi được số vàng H đã bán do các cửa hàng vàng đã đưa số vàng mua được vào nung chảy để gia công.

Bà Nguyễn Thị Th yêu cầu Nguyễn Văn H phải bồi thường số tiền 41.625.000 đồng giá trị tài sản không thu hồi được. Hiện nay Hà chưa khắc phục hậu quả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HSST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân quận X, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Văn H 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2021, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 28 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm. Nhân thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Nam xét xử 8 tháng tù về tội phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt

tài sản” (Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HSST ngày 02/03/2021, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội), bản án trên bị cáo chưa thi hành đến nay bản án đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng tù.

Về án phí: Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/12/2020, Nguyễn Văn H đến cửa hàng kinh doanh vàng bạc tại số 55 đường Nguyễn Trãi, quận X, Hà Nội của bà Nguyễn Thị Th để hỏi mua vàng. Bằng thủ đoạn gian dối, H đã làm cho bà Nguyễn Thị Th tin tưởng là H đã chuyển khoản thanh toán thành công số tiền mua vàng vào tài khoản của bà Th để chiếm đoạt của bà Th 7,5 chỉ vàng 9999 (gồm 06 chiếc nhẫn trơn, mỗi nhẫn là 1 chỉ vàng 9999 và 03 nhẫn trơn, mỗi nhẫn là 0,5 chỉ vàng 9999), có tổng giá trị là 40.200.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc dùng thủ đoạn

gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, sau khi chiếm đoạt 7,5 chỉ vàng của bà Nguyễn Thị Th và đem tẩu tán tài sản lấy tiền chi tiêu cá nhân; ngày 14/12/2020, bị cáo lại tiếp tục đến cửa hàng vàng tại số 206 Nguyễn Lương Bằng, phường Q, quận Đ, Hà Nội nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng chưa kịp thực hiện thì bị phát hiện, bắt giữ. Về nhân thân, ngày 02/03/2021, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xét xử 08 tháng tù tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (hành vi phạm tội xảy ra ngày 22/10/2020); xét thấy, trong một khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 28 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Do nhân thân bị cáo ngày 02/03/2021, đã bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xét xử 08 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HSST ngày 02/03/2021, Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội), bản án trên bị cáo chưa thi hành đến nay bản án đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung của hai bản án.

Về án phí: Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử:

1.Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Văn H 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 8 tháng tù của bản án số 26/2021/HSST ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 03/6/2021.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận X, HN;
- Công an quận X,, HN;
- TAND quận X, HN;
- Chi cục THADS quận X, HN;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang